

NÂNG HẠNG THỊ TRƯỜNG

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG & GIÁ TRỊ

(Warrent Buffett & Philip Fisher)

Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí nâng hạng thị trường theo FTSE và MSCI và chiếm tỷ trọng cao trong rổ cổ phiếu được lựa chọn của 2 tổ chức này. Đây cũng là những DN có hoạt động ổn định, sức khỏe tài chính lành mạnh, và có khả năng tăng trưởng trong tương lai.

MỤC TIÊU: Tối đa hóa **LỢI NHUẬN** bao gồm **CHÈNH LỆCH GIÁ VÀ CỔ TỨC** trên cơ sở một mức độ **RỦI RO NHẤT ĐỊNH** và ưu tiên tính thanh khoản.

Phù hợp với **NHÀ ĐẦU TƯ TRUNG & DÀI HẠN**, chấp nhận **RỦI RO** ở mức độ **TRUNG BÌNH**.

THỜI GIAN NẮM GIỮ: > 1 NĂM.

THỜI GIAN TÁI CƠ CẤU DANH MỤC: THEO QUÝ / SỰ KIỆN BẤT THƯỜNG / KỲ ĐÁNH GIÁ CỦA FTSE & MSCI

MỨC SINH LỜI KỶ VỌNG

15%

tỷ suất sinh lời kỳ vọng

DANH MỤC MẪU

Mã CK	EPS	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/VCSH	Cổ tức tiền mặt 2022	Free-float NĐTNN	P/E	P/B
FPT	5.101	19,15%	26,88%	10,02%	47,00%	2.000	38,9%	22,9x	6,0x
VCB	5.910	17,82%	22,96%	1,66%	0,00%	0	10,4%	16,2x	3,2x
HPG	1.175	-5,01%	20,86%	10,17%	64,00%	0	49,0%	26,0x	1,7x
VNM	4.246	-1,69%	33,31%	20,92%	24,00%	3.850	35,0%	17,8x	4,5x
VIC	533	-0,24%	5,19%	1,00%	144,00%	0	30,0%	81,8x	1,6x
MSN	293	-16,30%	14,78%	3,61%	182,00%	800	41,3%	246,3x	3,9x

TOP CỔ PHIẾU CHIẾM TỶ TRỌNG LỚN TRONG FTSE VIETNAM INDEX

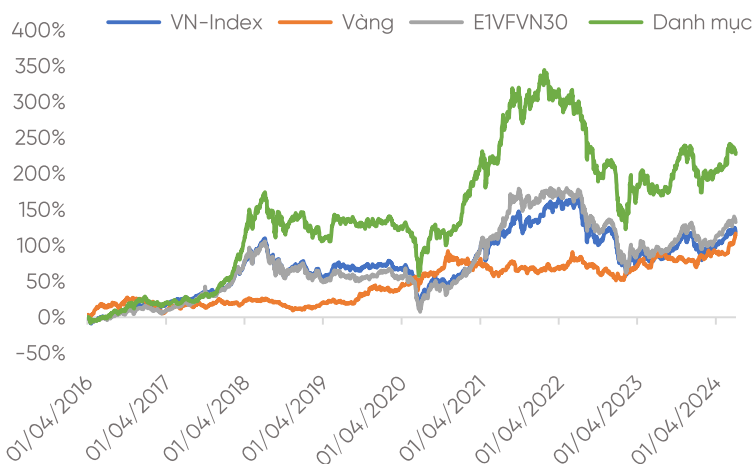
Mã CK	Vốn hóa (bn. VND)	Tỷ trọng (%)	Free-float (%)	Free-float NĐTNN (%)
HPG	176.479	13,77	55,0%	49,0%
VHM	186.585	9,77	32,0%	32,0%
VIC	172.256	9,49	30,0%	30,0%
VNM	147.551	8,46	35,0%	35,0%
VCB	534.317	7,92	10,4%	10,4%
MSN	112.321	7,42	45,8%	41,3%
SSI	55.243	6,65	70,0%	70,0%
VRE	57.831	3,63	40,0%	40,0%

RỔ CỔ PHIẾU ĐÁP ỨNG TIÊU CHÍ THỊ TRƯỜNG MỚI NỔI CỦA MSCI

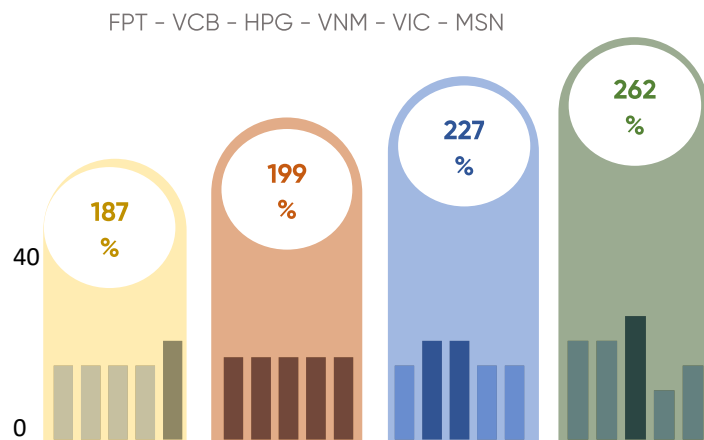
Mã CK	Vốn hóa (mm.USD)	Vốn hóa điều chỉnh FIF (mm.USD)	ATVR
HPG	6.606	3.237	182%
VHM	7.398	2.589	91%
VNM	5.733	2.007	81%
VIC	6.653	1.996	111%
VCB	20.251	2.025	48%
MSN	3.773	1.698	62%
BID	11.132	1.670	36%
FPT	4.976	1.990	69%

BIẾN ĐỘNG HIỆU QUẢ DANH MỤC

So sánh hiệu quả Danh mục



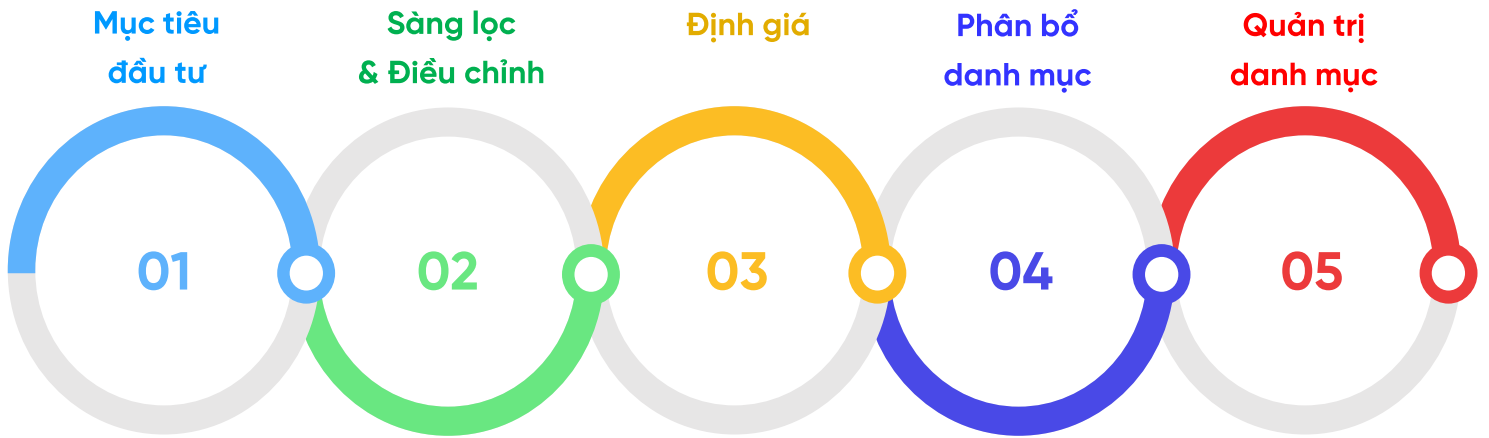
Biến động hiệu quả DM theo tỷ trọng mã CP



THÔNG TIN CẬP NHẬT MÃ CỔ PHIẾU TRONG DANH MỤC

Mã CP	Ngành	Tỷ trọng	Tiêu điểm đầu tư
FPT	CNTT	15%	<ul style="list-style-type: none"> Chi tiêu cho CNTT tiếp tục được đẩy mạnh trong thời kỳ chuyển đổi số. Tệp khách hàng mở rộng, đặt biệt tại Nhật Bản. Triển vọng từ ngành công nghiệp giáo dục trong nước khi nhu cầu gia tăng đối với các đơn vị giáo dục tư nhân chất lượng cao.
VCB	Ngân hàng	20%	<ul style="list-style-type: none"> Vị thế đầu ngành ngân hàng với chất lượng tài sản tốt, tỷ lệ nợ xấu duy trì thấp và hệ số bao nợ xấu LLR cao nhất ngành. Câu chuyện bán 6,5% vốn cho NĐT nước ngoài dự kiến sẽ hoàn tất trong năm 2024.
HPG	XD & VLXD	20%	<ul style="list-style-type: none"> HPG sẽ được hưởng lợi từ các chính sách như giảm lãi suất, đẩy mạnh đầu tư công và khôi phục thị trường Thị trường BĐS sẽ hồi phục dần và tăng trưởng từ nửa cuối năm 2024 giúp tăng nhu cầu thép xây dựng.
VNM	Thực phẩm	15%	<ul style="list-style-type: none"> Kỳ vọng ngành sữa phục hồi trong năm 2024 khi sức mua cải thiện nhờ những tín hiệu tích cực từ kinh tế vĩ mô. Thị phần duy trì sau khi thực hiện chiến dịch thay đổi nhận diện thương hiệu và đẩy mạnh tung ra các SP mới và các chương trình khuyến mại. El Nino kết thúc giúp năng suất đàn bò và sản lượng sữa gia tăng.
VIC	Bất động sản	15%	<ul style="list-style-type: none"> KQKD hồi phục ở các mảng kinh doanh, trong đó động lực chủ yếu đến từ mảng bất động sản với việc bàn giao các sản phẩm tại 2 dự án Ocean Park 2 & Ocean Park 3. Tỷ lệ lấp đầy tại các TTMM cải thiện nhẹ.
MSN	Thực phẩm	15%	<ul style="list-style-type: none"> Ngành bán lẻ kỳ vọng phục hồi nhờ (i) nhu cầu tiêu dùng cải thiện, và (ii) áp lực lãi suất giảm. Mảng hoạt động kinh doanh cốt lõi TCX gồm MCH & WCM dẫn tới điểm hiệu quả với CAGR của EBIT đạt trên 20% trong 2 năm trở lại đây.

QUY TRÌNH XÂY DỰNG DANH MỤC



- Xác định mục tiêu đầu tư:
 - Thời hạn đầu tư
 - Mức độ ưa thích rủi ro
- Các tiêu chí sàng lọc:
 - Chỉ số tài chính
 - Thanh khoản
 - Giá trị DN
 - Ý kiến tin cậy của kiểm toán
 - Khả năng chống chịu nguy cơ khủng hoảng
- Lựa chọn 5-7 CP, kiểm nghiệm số liệu quá khứ về sự tăng trưởng của CP và DM trên thực tế
- Phân tích tình hình tài chính & thực hiện dự phóng
 - Sử dụng mô hình định giá phù hợp xác định giá trị DN
 - Đánh giá vị thế của DN trên thị trường
- Phân bổ tài sản dựa trên:
 - Lợi nhuận giả định trong tương lai
 - Rủi ro
 - Mức độ biến động giá
- Đánh giá các tin tức trọng yếu ảnh hưởng đến giá trị tương lai của DM
 - Cập nhật KQKD theo quý
 - Xem xét thay đổi tỷ trọng dựa trên kết quả kinh doanh quý & nghiên cứu

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.